

**CÔNG TY CP
THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM
VIETNAM PESTICIDE
JOINT-STOCK COMPANY**

Số: 01/BC-HĐQT
No: 01/BC-HDQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Tp Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 01 năm 2026
HCMC, January 20, 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2025)
(Year 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM/VIETNAM PESTICIDE JOINT-STOCK COMPANY.**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 102 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh/102 Nguyen Dinh Chieu Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại/Telephone: 08 38298494 - 38296378

- Fax: 08 38230752 Email: vipesco@hcm.vnn.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 244.607.920.000 đồng (VND).

- Mã chứng khoán/Stock symbol: **VPS**

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ *The implementation of internal audit*: Đã thực hiện/*Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức vào ngày 25/04/2025/ *The Annual General Meeting of Shareholders 2025 was held on April 25, 2025.*

- Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 tổ chức vào ngày 24/12/2025/ *The Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 was held on December 24, 2025.*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/NQ-ĐHĐCĐ2025	25/04/2025	Thông qua các nội dung đã thảo luận và biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông năm 2025/ <i>Approval of the following contents discussed and voted on during the 2025 General Meeting of Shareholders:</i> - Báo cáo kết quả sxkd năm 2024 và phương hướng năm 2025, Báo tình hình thực hiện kế hoạch di dời Nhà máy Nông dược Bình Dương/ <i>Report on 2024 business performance and 2025 business plan, Report on the implementation status of the relocation plan for Binh Duong Agrochemical Factory.</i> - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024/ <i>Audited financial statements for 2024.</i> - Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty/ <i>Report of the Company's Board of Supervisors.</i> - Phương án phân chia lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch sx-kd, chia cổ tức năm 2025/ <i>Profit distribution plan for 2024 and business plan, dividend distribution plan for 2025.</i> - Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Authorization for the Board of Directors to select an independent auditing firm to audit the 2025 financial statements.</i> - Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2025/ <i>Approval of remuneration for the</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			<i>Board of Directors and Board of Supervisors in 2025.</i> - Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029/ <i>Supplementary election of members of the Board of Directors for the 2024–2029 term.</i>
2	02/NQ-ĐHĐCĐ2025	24/12/2025	- Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án di dời Nhà máy nông dược Bình Dương, công suất 9.500 tấn sản phẩm/năm/<i>Approval of the investment policy for the project to relocate the Binh Duong Agrochemical Plant, with a capacity of 9,500 tons of products per year.</i> - Thông qua chủ trương thuê lại quyền sử dụng đất tại Cụm công nghiệp Tam Lập 2, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện Dự án di dời Nhà máy nông dược Bình Dương, công suất 9.500 tấn sản phẩm/năm/<i>Approval of the policy to lease land use rights at Tam Lap 2 Industrial Cluster, Phu Giao Commune, Ho Chi Minh City, for the implementation of the project to relocate the Binh Duong Agrochemical Plant, with a capacity of 9,500 tons of products per year.</i> - Quyết định chuyển nhượng lại quyền sử dụng đất đối với khu đất có diện tích 47.275 m² tại Khu công nghiệp Đức Hoà 1, xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh/<i>Decision to transfer land use rights for the land parcel with an area of 47,275 m² located at Duc Hoa 1 Industrial Park, My Hanh Commune, Tay Ninh Province.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/ Board of Directors(Annual 2025 report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Ông/Mr. Lê Ngọc Quang	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>	29/04/2021	
2	Ông/Mr. Nguyễn Thân	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc <i>Executive member of the Board of Directors, CEO</i>	26/04/2014	

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
3	Ông/Mr. Nguyễn Minh Việt Hưng	Thành viên HĐQT <i>Non-executive member of the Board of Directors</i>	23/04/2019	25/04/2025
4	Ông/Mr. Mai Thanh Bình	Thành viên độc lập HĐQT <i>Independent member of the Board of Directors</i>	29/04/2021	
5	Bà/Ms. Nguyễn Thanh Thủy	Thành viên HĐQT <i>Non-executive member of the Board of Directors</i>	26/04/2024	
6	Bà/Ms. Vũ Thanh Thủy	Thành viên HĐQT <i>Non-executive member of the Board of Directors</i>	25/04/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Lê Ngọc Quang	07	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Thân	07	100%	
3	Ông/Mr. Nguyễn Minh Việt Hưng	02	29%	Thôi là thành viên HĐQT từ ngày 25/04/2025/ <i>Cease to be a member of the Board of Directors from April 25, 2025</i>
4	Ông/Mr. Mai Thanh Bình	07	100%	
5	Bà/Ms. Nguyễn Thanh Thủy	07	100%	
6	Bà/Ms. Vũ Thanh Thủy	05	71%	Bắt đầu là thành viên HĐQT từ ngày 25/04/2025/ <i>Become a member of the Board of Directors from April 25, 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:* Hàng tháng, Ban Điều hành công ty báo cáo HĐQT tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh qua e-mail. Nhờ vậy, HĐQT kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm hoàn

thành các nghị quyết, kế hoạch đã đề ra phù hợp với tình hình thực tế./ *The Company's Board of Management reports the business performance to the Board of Directors on a monthly basis via email. This enables the Board of Directors to promptly provide directives to fulfill resolutions and plans in line with the actual situation.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*: Công ty có 01 tiểu ban trực thuộc HĐQT là: Tiểu ban quan hệ cổ đông thực hiện việc cấp đổi cổ phiếu, làm cầu nối trung gian để điều chỉnh thông tin khi có thay đổi trong Danh sách cổ đông (đã đăng ký lưu ký tập trung, được VSD quản lý) cho các cổ đông chưa mở tài khoản lưu ký tại các Công ty Chứng khoán./ *The Company has 01 subcommittee under the Board of Directors: the Shareholder Relations Subcommittee. This subcommittee handles stock reissuance and acts as an intermediary to update information when there are changes in the shareholder list (registered in centralized custody and managed by VSD) for shareholders who have not opened custody accounts at securities companies.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual 2025 report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/NQ-HĐQT	14/02/2025	- Kết quả sản xuất kinh doanh quý IV và năm 2024/ <i>Results of production and business activities for Q4 and the year 2024</i> - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025/ <i>Production and business plan for the year 2025</i> - Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý I năm 2025/ <i>Assignment of the production and business plan for Q1 of 2025</i> - Quỹ tiền lương KH năm 2025/ <i>Salary fund plan for the year 2025</i> - Thông qua Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2025/ <i>Approval of the investment construction plan for the year 2025</i> - Thông qua Kế hoạch Sửa chữa lớn năm 2025/ <i>Approval of the major repair plan for the year 2025</i> - Thông qua Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025/ <i>Approval of the internal audit plan for the year 2025</i> - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Viguato/ <i>Approval of the production and business plan of Viguato Co., Ltd.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
2	02/NQ-HĐQT	14/02/2025	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025/ <i>Approval of the record date for finalizing the list of shareholders attending the Annual General Meeting in 2025</i>	100%
3	03/NQ-HĐQT	21/03/2025	Thông qua Kế hoạch đoàn đi công tác nước ngoài của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2025/ <i>Approval of the overseas business trip plan for the Board of Directors and the General Director in 2025</i>	100%
4	04/NQ-HĐQT	02/04/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Regarding the organization of the Annual General Meeting in 2025</i>	100%
5	05/NQ-HĐQT	17/04/2025	Bổ sung Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Supplement to the agenda for the Annual General Meeting in 2025</i>	100%
6	06/NQ-HĐQT	17/04/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động/ <i>Approval of the working capital loan limit</i>	100%
7	07/NQ-HĐQT	19/05/2025	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2025/ <i>Approval of the production and business plan for Q2 of 2025</i>	100%
8	08/NQ-HĐQT	31/05/2025	Công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Di dời Nhà máy Nông dược Bình Dương, công suất 9.500 tấn sản phẩm/năm/ <i>Preparation for the investment in the relocation project of the Binh Duong Agrochemical Plant, with a capacity of 9,500 tons of products per year</i>	100%
9	09/NQ-HĐQT	31/05/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Selection of the auditing firm for the financial statements of 2025</i>	100%
10	10/NQ-HĐQT	02/06/2025	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2024/ <i>Distribution of dividends for the year 2024</i>	100%
11	11/NQ-HĐQT	20/06/2025	Trả lại đất sản xuất nông nghiệp tại xã Đình Trang Hoà, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng/ <i>Return of agricultural land in Dinh Trang Hoa Commune, Di Linh District, Lam Dong Province</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
12	12/NQ-HĐQT	26/07/2025	- Kết quả sản xuất kinh doanh Quý II năm 2025/ <i>Results of production and business activities for Q2/2025.</i> - Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý III năm 2025/ <i>Production and business plan for Q3/2025.</i> - Thông qua kết quả đánh giá, xếp loại người đại diện vốn năm 2024/ <i>Approval of the results of the evaluation and classification of capital representatives for the year 2024</i>	100%
13	13/NQ-HĐQT	07/08/2025	- Phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031/ <i>Approve the results of the review and supplementation of the Company's leadership and management planning for the 2021–2026 and 2026–2031 periods.</i> - Thông qua Tờ trình về việc ký Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài/ <i>Approval of the Submission regarding the signing of the Decision on assigning officials to overseas business trips.</i>	100%
14	14/NQ-HĐQT	07/08/2025	Kế hoạch triển khai và thực hiện dự án di dời Nhà máy ND Bình Dương/ <i>Plan for the deployment and implementation of the Binh Duong Agrochemical Factory Relocation Project.</i>	100%
15	15/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty/ <i>Approval of the policy on the reappointment to the position of Deputy General Director of the Company</i>	100%
16	16/NQ-HĐQT	10/10/2025	-Kết quả sản xuất kinh doanh Quý III năm 2025/ <i>Results of production and business activities for Q3/2025.</i> - Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2025/ <i>Production and business plan for Q4/2025.</i> - Chấp thuận chủ trương bổ nhiệm lại Trưởng phòng Đầu tư - Quản lý môi trường/ <i>Approval of the policy on the reappointment to the position of Head of the Investment and Environmental Management Department</i>	100%
17	17/NQ-HĐQT	27/10/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội/ <i>To approve the plan for organizing the 2025 Extraordinary General Meeting of Shareholders and the record date for determining shareholders entitled to attend the Meeting</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
18	18/NQ-HĐQT	27/10/2025	- Thông qua Tờ trình về việc thành lập Chi nhánh tại Phú Giáo, TP.HCM/ <i>Approval of the Submission on the establishment of a Branch in Phu Giao, Ho Chi Minh City</i> - Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi và ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư trong Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam/ <i>Approval of the Submission on the amendment and promulgation the Regulations on Investment Project Management of VIPESCO.</i>	100%
19	19/NQ-HĐQT	27/10/2025	Thống nhất đề nghị của Tổng giám đốc về chủ trương đầu tư Dự án di dời Nhà máy Nông dược Bình Dương để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt/ <i>Approval in principle of the General Director's proposal on the investment policy for the Binh Duong Agrochemical Factory Relocation Project, for submission to the competent authority for approval</i>	100%
20	20/NQ-HĐQT	15/11/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm tại Kế toán trưởng Công ty/ <i>Approval of the policy on the appointment to the position of Chief Accountant of the Company</i>	100%
21	01/QĐ-HĐQT	10/01/2025	Chi Quỹ thưởng Người quản lý Công ty đợt 1/ <i>Disbursement of the first tranche of the management bonus fund</i>	100%
22	02/QĐ-HĐQT	21/03/2025	Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024/ <i>Approval of the salary fund for the year 2024</i>	100%
23	03/QĐ-HĐQT	29/03/2025	Đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư Dự án Nhà máy tại Long An/ <i>Proposal to amend the investment registration certificate for the plant project in Long An</i>	100%
24	04/QĐ-HĐQT	29/03/2025	Thôi cử Người đại diện vốn tại Công ty CP Trừ mối - Khử trùng/ <i>Termination of the appointment of the capital representative at Termite Control and Fumigation Company (TCFC)</i>	100%
25	05/QĐ-HĐQT	29/03/2025	Cử Người đại diện vốn tại Công ty CP Trừ mối - Khử trùng/ <i>Appointment of the capital representative at TCFC</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
26	06/QĐ-HĐQT	29/03/2025	Ban hành Kế hoạch rà soát cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026/ <i>Issuance of the plan for reviewing leadership and management personnel for the period 2021-2026</i>	100%
27	07/QĐ-HĐQT	29/03/2025	Ban hành Kế hoạch rà soát cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026-2031/ <i>Issuance of the plan for reviewing leadership and management personnel for the period 2026-2031</i>	100%
28	08/QĐ-HĐQT	07/08/2025	Ban hành Danh sách nhân sự đưa ra khỏi QH, bổ sung QH lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026/ <i>Issuance of the list of reviewed and supplemented leadership management planning 2021-2026</i>	100%
29	09/QĐ-HĐQT	07/08/2025	Ban hành Danh sách nhân sự đưa ra khỏi QH lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2026-2031/ <i>Issuance of the list of reviewed and supplemented leadership management planning 2026-2031</i>	100%
30	10/QĐ-HĐQT	19/08/2025	Quyết định cử đoàn đi công tác nước ngoài/ <i>Delegation of a team for overseas business trips</i>	100%
31	11/QĐ-HĐQT	27/10/2025	Thành lập Chi nhánh Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam/ <i>Decision on the establishment of a Branch of Vietnam Pesticide Joint Stock Company</i>	100%
32	12/QĐ-HĐQT	27/10/2025	Ban hành Quy chế quản lý Dự án đầu tư trong Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam/ <i>Issuance of the Regulations on Investment Project Management of VIPESCO.</i>	100%
33	13/QĐ-HĐQT	10/12/2025	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Hồ Thái Quang/ <i>Reappointment of Mr. Ho Thai Quang to the position of Deputy General Director of the Company.</i>	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)/*Board of Supervisor (Annual 2025 report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Xuân Khánh	Trưởng BKS/ <i>Head of the Board of Supervisors</i>	21/05/2016	- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh / <i>Master of Business Administration (MBA)</i> - Cử nhân Kinh tế Ngoại thương/ <i>Bachelor of Foreign Trade Economics</i> - Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>
2	Bà/Ms. Đặng Thị Hà	Kiểm soát viên/ <i>Supervisor</i>	27/04/2017	- Cử nhân kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thảo	Kiểm soát viên/ <i>Supervisor</i>	26/04/2022	- Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Xuân Khánh	04/04	100%	100%	
2	Bà/Ms. Đặng Thị Hà	04/04	100%	100%	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát và kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty dựa trên các chức năng, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Các hoạt động giám sát đảm bảo rằng Công ty

tuân thủ Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị và các quy định pháp luật hiện hành, cụ thể: *In 2025, the Board of Supervisors fulfilled its duties of supervision and inspection of the Company's operations based on the functions and authority stipulated in the Law on Enterprises, the Company Charter, and the Board of Supervisors' Operational Regulations. The supervisory activities ensured that the Company complied with its Charter, internal governance regulations, and current legal provisions, specifically:*

- Giám sát việc ban hành, triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025; giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật/ *Supervise the issuance, implementation, and enforcement of the resolutions from the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, while monitoring compliance with the Company Charter and legal regulations.*

- Thẩm định và giám sát các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo kết thúc năm tài chính, đảm bảo tính trung thực, minh bạch và đầy đủ thông tin. Các báo cáo này đã được lập và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên/ *Review and monitor management reports, quarterly, semi-annual, and annual financial statements, ensuring accuracy, transparency, and completeness of information. These reports were prepared and presented at the Annual General Meeting of Shareholders.*

- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ *Monitor the activities of the Board of Directors and the Board of Management in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.*

- Thẩm định và có ý kiến với HĐQT về việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập. Phối hợp với đơn vị Kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính/ *Appraise and provide recommendations to the Board of Directors regarding the selection of an independent auditing firm. Coordinate with the auditing firm to audit the Company's financial statements and prepared an assessment report on the financial statements.*

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tham gia giám sát kiểm kê, đánh giá tình hình tài sản, vật tư và hàng hóa tại các đơn vị trong Công ty/ *Monitor the implementation of production and business plans, management and use of capital, and the condition of assets, materials, and goods within the Company's units.*

- Chủ động phối hợp với các phòng ban chức năng để trao đổi thông tin, tài liệu và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra và giám sát, đảm bảo các hoạt động của Công ty diễn ra minh bạch, hiệu quả và đúng quy định pháp luật/ *Proactively coordinate with functional departments to exchange information and documents, and proposed solutions to enhance the effectiveness of inspection and supervision, ensuring the Company's activities were transparent, efficient, and compliant with legal regulations.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác. *The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty/*The Board of Directors and the Board of Management created favorable conditions for the Board of Supervisors to perform its duties by providing all necessary information and documents related to the Company's operations;*

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, các cuộc họp điều hành, họp giao ban cùng Ban Điều hành để nắm bắt tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các vấn đề liên quan đến đầu tư, công tác tổ chức, nhân sự của Công ty. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, Ban Kiểm soát chủ động tham gia ý kiến, đề xuất kiến nghị với Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành nhằm đảm bảo hoạt động quản trị, điều hành được thực hiện đúng quy định, minh bạch và hiệu quả. *Attended all meetings of the Board of Directors, executive meetings, and briefings with the Management Board to stay informed of the implementation of business plans, investment activities, organizational and personnel matters. Within its assigned functions and authority, the Supervisory Board actively provided opinions and recommendations to the Board of Directors and the Management Board to ensure compliance, transparency, and effectiveness in corporate governance and operations.*

Ghi nhận của Ban kiểm soát: *Observations by the Board of Supervisors:*

- Hội đồng quản trị có kế hoạch họp định kỳ để triển khai hiệu quả công tác quản trị đồng thời đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời để định hướng và thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong việc thực thi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025/*The Board of Directors held regular meetings to effectively implement governance tasks and promptly made decisions to guide and promote the Company's business activities. Additionally, it closely monitored the Board of Management in executing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and implementing the 2025 business plan.*

- Hoạt động của HĐQT Công ty và Ban điều hành phù hợp với các qui định của pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty/*The activities of the Board of Directors and the Board of Management were in compliance with legal regulations and the resolutions of the General Meeting of Shareholders.*

- Các Phòng chuyên môn lập Báo cáo tháng, quý, bán niên và báo cáo hết thúc niên độ tài chính kịp thời, tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Cung cấp cấp kịp thời các báo cáo, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát/*Specialized departments prepared monthly, quarterly, semi-annual and year-end reports in a timely manner, adhering to legal requirements and the Company's Charter. These reports and necessary documents were provided promptly to support the Board of Supervisors' inspection and monitoring activities.*

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông/Mr. Nguyễn Thân	03/06/1968	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i> Thạc sĩ nông nghiệp/ <i>Master of Agriculture</i>	01/05/2014
2	Ông/Mr. Hồ Thái Quang	14/07/1976	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>	15/09/2017
3	Ông/Mr. Võ Văn Nhật Thành	29/11/1974	Kỹ sư Nông học/ <i>Agricultural Engineering</i> Kỹ sư Công nghệ thông tin/ <i>IT Engineering</i>	25/07/2022
4	Ông/Mr. Cao Minh Kiệm	10/11/1974	Kỹ sư hoá học/ <i>Chemical Engineering</i>	12/10/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông/Mr. Thái Nguyên Luật	29/04/1972	Cử nhân Kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>	01/06/2008

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có/ None.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Annual 2025 report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company: Vui lòng xem Phụ lục 1 đính kèm/Please refer to attached Appendix 1.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.	Công ty TNHH sản xuất nông dược vi sinh Viguato / <i>Viguato Agrobiochemical Co., Ltd.</i>	Công ty con/ <i>Subsidiary</i>	0300811376 cấp ngày 12/11/1998 tại Sở KH&ĐT TP.HCM/0300811376 issued on November 12, 1998 by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	Khu phố 1 Đường Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận, TP.HCM/ <i>Quarter 1 Nguyen Van Quy Street, Tan Thuan Ward, HCMC</i>	Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 <i>From January 1, 2025 to December 31, 2025</i>		Tổng giá trị giao dịch: 10.496.011.000 đồng (Mua vào: 9.357.479.000 đồng. Bán ra: 1.138.532.000 đồng)/ <i>Total transaction value: VND 10,496,011,000 (Purchases: VND 9,357,479,000; Sales: VND 1,138,532,000)</i>	Hợp đồng số/ <i>Agreement No:</i> 02/2025 ngày/date 05/01/2025.
2.	Công ty Cổ phần Trừ mối Khử trùng/Termite Control and Fumigation JSC	Công ty liên kết/ <i>Affiliated company</i>	0301669450 cấp ngày 27/03/1999 tại Sở KH&ĐT TP.HCM/0301669450 issued on March 27, 1999 by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	2/29 Hàm Nghi, phường Sài Gòn, TP. HCM./2/29 Ham Nghi Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City.	Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 <i>From January 1, 2025 to December 31, 2025</i>		Tổng giá trị giao dịch: 9.090.909 đồng (Mua vào: 0 đồng. Bán ra: 9.090.909 đồng)/ <i>Total transaction value: VND 9,090,909 (Purchases: VND 0; Sales: VND 9,090,909)</i>	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:* Không có/ *None.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*. Không có/ *None*.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*: Không có/ *None*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*: Không có/ *None*.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual 2025 report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons* công ty / *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*: Vui lòng xem Phụ lục 2 đính kèm/ *Please refer to attached Appendix 2*.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*: Không có/ *None*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues : Không có/ *None*.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*Addressee as stated*;
- CBTT/*Person Publishing Information*;
- Lưu/*Archived*: VT, HĐQT/ *Clerical, Board of Directors*.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**


Lê Ngọc Quang

BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2025/ CORPORATE GOVERNANCE REPORT 2025

Phụ lục 1: Danh sách người có liên quan của Công ty/Appendix 1 : The list of affiliated persons of the Company

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/Vietnam National Chemical Group			0100100061	29/08/2014	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Ha Noi Authority for Planning and Investment	Số 1A Phố Tràng Tiền, Phường Cửa Nam, Hà Nội/ 1A Trang Tien Street, Cua Nam Ward, Hanoi.			Sở hữu trên 10% vốn điều lệ Công ty/Owned more than 10%	Tổ chức có liên quan/Related Party
2	Công ty TNHH Sản xuất Nông dược vi sinh Viguato/Viguato Agrochemical Co., Ltd			0300811376	12/11/1998	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	Khu phố 1 Đường Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận, TP.HCM/Quarter 1 Nguyen Van Quy Street, Tan Thuan Ward, Ho Chi				Công ty con/Subsidiary
3	Công ty Cổ phần Trừ mối Khử trùng/Termite Control and Fumigation JSC			0301669450	27/03/1999	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	2/29 Hàm Nghi, phường Sài Gòn, TP. HCM./2 29 Ham Nghi Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City.				Công ty liên kết/Affiliated company
4	Công ty TNHH Mosfly Việt Nam Industries Mosfly Vietnam Industries Co., Ltd			3702188566	20/05/2013	Sở KH & ĐT Bình Dương/ Binh Duong Department of Planning and Investment	Lô J4, đường N4, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, phường Binh Co, TP.HCM/Lot J4, N4 Street, Nam Tan Uyen Expanded Industrial Park, Binh Co Ward, Tan Uyen Town, Ho Chi Minh City				Công ty liên kết/Affiliated company
5	Nguyễn Đức Thuận	009C067809								Sở hữu trên 10% vốn điều lệ Công ty/Owned more than 10% VPS	Người có liên quan/Related Person
6	Lê Ngọc Quang	011C112774-HSC	Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors					29/04/2021			Người nội bộ/Internal Person
7	Nguyễn Thân		Thành viên HĐQT, Tổng GD/Member of the Board of Directors, CEO					26/04/2014			Người nội bộ/Internal Person

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
8	Nguyễn Minh Việt Hưng		Thành viên HDQT/Member of the Board of Directors					23/04/2019	25/04/2025	Miễn nhiệm/Dismissal	Người nội bộ/Internal Person
9	Mai Thanh Bình		Thành viên HDQT/Member of the Board of Directors					29/04/2021			Người nội bộ/Internal Person
10	Nguyễn Thanh Thủy	009C188866 - VCBS	Thành viên HDQT/Member of the Board of Directors					26/04/2024			Người nội bộ/Internal Person
11	Hồ Thái Quang		Phó Tổng giám đốc/Deputy General Director					15/09/2017			Người nội bộ/Internal Person
12	Võ Văn Nhật Thành		Phó Tổng giám đốc, Người phụ trách QTCT, Người được UQ CBTT/Deputy General Director, Person in charge of company management , Authorized person to disclose information					26/04/2019			Người nội bộ/Internal Person
13	Cao Minh Kiệt		Phó Tổng giám đốc/Deputy General Director					12/10/2023			Người nội bộ/Internal Person
14	Nguyễn Xuân Khánh	011C003053	Trưởng BKS/Head of Supervisory Board					21/05/2016			Người nội bộ/Internal Person
15	Đặng Thị Hà		Thành viên BKS/Supervisor					27/04/2017			Người nội bộ/Internal Person

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
16	Nguyễn Thị Thanh Thảo		Thành viên BKS/Supervisor					26/04/2022			Người nội bộ/Internal Person
17	Thái Nguyên Luật		Kế toán trưởng/Chief Accountant					01/06/2008			Người nội bộ/Internal Person
18	Nguyễn Xuân Đà		Người được ủy quyền CBTT/Authorized person to disclose information					27/04/2015	26/05/2025	Miễn nhiệm/Dismissal	Người nội bộ/Internal Person
19	Nguyễn Thị Thu Hoài		Người phụ trách QTCT/Person in charge of company management					26/04/2019			Người nội bộ/Internal Person

CÔNG TY CP THUỐC SẮT TRÙNG VIỆT NAM/VIETNAM PESTICIDE JOINT-STOCK COMPANY

BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2025/ CORPORATE GOVERNANCE REPORT 2025

Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan/Appendix 2:The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Lê Ngọc Quang		Chủ tịch HĐQT/Chairman of the Board of Directors							
1.01	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/Vietnam National Chemical Group		Tổ chức có liên quan/Related Party	0100100061	29/08/2014	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Ha Noi Authority for Planning and Investment	Số 1A Phố Tráng Tiền, Phường Cửa Nam, Hà Nội/1A Trang Tien Street, Cua Nam Ward, Hanoi.	5.136.768	21,00%	Ông Lê Ngọc Quang là người đại diện vốn/ Lê Ngọc Quang is the capital representative
1.02	Lê Đức Quảng		Bố đẻ/Father							
1.03	Nguyễn Thị Lư		Mẹ đẻ/Mother							
1.04	Nguyễn Thị Thu Nga		Vợ/Wife							
1.05	Lê Ngọc Thu Thảo		Con đẻ/Child							
1.06	Lê Ngọc Thu Hương		Con đẻ/Child							
1.07	Nguyễn Xuân Thủy		Bố vợ/Farther-in-law							
1.08	Nguyễn Thị Sự		Mẹ vợ/Mother-in-law							
1.09	Lê Huyền Ngọc		Chị gái/Sister							
1.10	Nguyễn Hữu Hiếu		Anh rể/Brother-in-law							
1.11	Lê Huyền Nga		Chị gái/Sister							
1.12	Nguyễn Công Minh		Anh rể/Brother-in-law							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1.13	Lê Thanh Hằng		Chị gái/Sister							
1.14	Nguyễn Trường Giang		Anh rể/Brother-in-law							
1.15	Công ty CP Hơi Kỹ Nghệ Que Hàn/Industrial Gas and Welding Electrode Joint Stock Company		Tổ chức có liên quan/Related Party	0300422482	23/01/2007	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	1-3 Nguyễn Trường Tộ, phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh/1-3 Nguyen Truong To Street, Xom Chieu Ward., Ho Chi Minh City			Ông Lê Ngọc Quang là Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Lê Ngọc Quang is the Chairman of the Board of Directors
1.16	Koti Sreenivas Jaddu		Con rể/Son-in-law							
2.	Nguyễn Thân		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Member of the Board of Directors, CEO					40.149	0,16%	
2.01	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/Vietnam National Chemical Group		Tổ chức có liên quan/Related Party	0100100061	29/08/2014	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Hanoi Authority for Planning and Investment	Số 1A Phố Tràng Tiền, Phường Cửa Nam, Hà Nội/1A Trang Tien Street, Cua Nam Ward, Hanoi.	3.669.120	15,00%	Ông Nguyễn Thân là người đại diện vốn/ Nguyen Than is the capital representative
2.02	Phạm Mỹ Liên		Vợ/Wife							
2.03	Nguyễn Liên Hào		Con đẻ/Child							
2.04	Nguyễn Bảo Phúc		Con đẻ/Child							
2.05	Nguyễn Thị May		Chị ruột/Sister							
2.06	Hoàng Như Hào		Anh rể/Brother-in-law							
2.07	Nguyễn Thị Phước		Chị ruột/Sister							
2.08	Nguyễn Phúc Thọ		Anh ruột /Brother							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>NSH No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue NSH</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2.09	Lê Thị Tuyết Nhung		Chị dâu/Sister-in-law							
2.10	Nguyễn Văn Thanh		Anh ruột /Brother							
2.11	Trần Thị Hiền		Chị dâu/Sister-in-law							
2.12	Nguyễn Anh		Anh ruột /Brother							
2.13	Trần Thị Khuya		Chị dâu/Sister-in-law							
2.14	Nguyễn Danh		Cha đẻ/Father							
2.15	Hồ Thị Nghè		Mẹ đẻ/Mother							
2.16	Lê Thị Huân		Mẹ vợ/Mother-in-law							
2.17	Phạm Văn Bền		Cha vợ/Father-in-law							
3.	Nguyễn Thanh Thủy		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors							
3.01	Nguyễn Đức Thuận		Bố đẻ/Father					4.948.720	20,23%	
3.02	Lâm Thị Mai		Mẹ đẻ/Mother					2.062.980	8,43%	
3.03	Nguyễn Thanh Thảo		Em ruột/Sister							
3.04	Nguyễn Phương Thanh		Em ruột/Sister							
3.05	Nguyễn Tú Anh		Em ruột/Sister							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3.06	Nguyễn Đức Dũng		Em ruột/Brother							
4.	Vũ Thanh Thủy		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors							Bắt đầu là TV HĐQT từ ngày 25/04/2025/Become a member of the Board of Directors from April 25, 2025
4.01	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam/Vietnam National Chemical Group		Tổ chức có liên quan/Related Party	0100100061	29/08/2014	Sở KH&ĐT Hà Nội/ Ha Noi Authority for Planning and Investment	Số 1A Phố Tràng Tiền, Phường Cửa Nam, Hà Nội/1A Trang Tien Street, Cua Nam Ward, Hanoi.	3.669.120	15,00%	Vũ Thanh Thủy là Người đại diện vốn/ Nguyen Thanh Thuy is the capital representative
4.02	Vũ Xuân Hòa		Bố đẻ/Father							
4.03	Hà Thanh Huyền		Mẹ đẻ/Mother					33.586	0,14%	
4.04	Vũ Xuân Thanh		Anh ruột /Brother							
4.05	Phạm Nhân Hiếu		Chồng/Husband							
4.06	Phạm Nam Khánh		Con đẻ/Child							
4.07	Phạm Thủy Anh		Con đẻ/Child							
4.08	Phạm Văn Nhân		Bố chồng/Farther-in-law							
4.09	Lư Thu Hà		Mẹ chồng/Mother-in-law							
4.10	Nguyễn Thanh Loan		Chị dâu/Sister-in-law							
5.	Mai Thanh Bình		Thành viên HĐQT/Member of the Board of Directors							
5.01	Nguyễn Thị Lèo		Vợ/Wife							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>NSH No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue NSH</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5.02	Mai Quốc Khánh		Con đẻ/ <i>Child</i>							
5.03	Mai Thanh Phúc		Con đẻ/ <i>Child</i>							
5.04	Nguyễn Thanh Trúc		Con dâu/ <i>Daughter-in-law</i>							
5.05	Mai Ngọc Dũng		Em ruột/ <i>Brother</i>							
5.06	Trần Ngọc Quý		Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>							
5.07	Huỳnh Phương Hồng		Em dâu/ <i>Sister-in-law</i>							
5.08	Mai Đức Dung		Bố đẻ/ <i>Father</i>							
5.09	Lê Thị Hạnh		Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>							
5.10	Mai Ngọc Sơn		Anh ruột/ <i>Brother</i>							
5.11	Mai Anh Quân		Em ruột/ <i>Brother</i>							
5.12	Nguyễn Văn Hoà		Bố vợ/ <i>Farther-in-law</i>							
5.13	Vân Thị Nuôi		Mẹ vợ/ <i>Mother-in-law</i>							
5.14	Công ty CP Bến xe Miền Tây/ <i>WEST COACH STATION JSC</i>		Tổ chức có liên quan/ <i>Related Party</i>	0301121128	05/03/2006	Sở KH&ĐT TP.HCM/ <i>Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City</i>	395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, TP. HCM/395 Kinh Duong Vuong Street, An Lac Ward., Ho Chi Minh City			Ông Mai Thanh Bình là thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Mai Thanh Binh is a member of the Board of Directors</i>
6.	Hồ Thái Quang		Phó Tổng giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>							
6.01	Hồ Sông Lô		Bố đẻ/ <i>Father</i>							
6.02	Lại Thị Nhu		Mẹ đẻ/ <i>Mother</i>							
6.03	Đỗ Như Lan		Bố vợ/ <i>Farther-in-law</i>							
6.05	Nguyễn Thị Đường		Mẹ vợ/ <i>Mother-in-law</i>							
6.06	Đỗ Thị Phương Loan		Vợ/ <i>Wife</i>							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6.07	Hồ Thảo Dương		Con đẻ/Child							
6.08	Hồ Long Nguyên		Con đẻ/Child							
6.09	Hồ Thị Thanh Dung		Chị ruột/Sister							
6.10	Nguyễn Trần Bình		Anh rể/Brother-in-law							
6.11	Hồ Thị Hoa		Chị ruột/Sister							
6.12	Trần Đình Thịnh		Anh rể/Brother-in-law							
6.13	Hồ Thị Nhị		Chị ruột/Sister							
6.14	Ngô Ngọc Am		Anh rể/Brother-in-law							
6.15	Hồ Văn Việt		Anh ruột/Brother							
6.16	Hồ Văn Minh		Anh ruột/Brother							
6.17	Vũ Thị Vân		Chị dâu/Sister-in-law							
6.19	Công ty TNHH Sản xuất Nông dược vi sinh Viguato/Viguato Agrobiochemical Co., Ltd		Tổ chức có liên quan/Related Party	0300811376	12/11/1998	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	Khu phố 1 Đường Nguyễn Văn Quý, phường Tân Thuận, TP HCM/Quarter 1 Nguyen Van Quy Street, Tan Thuan Ward, Ho Chi Minh City			Ông Hồ Thái Quang là Chủ tịch Hội đồng thành viên/Ho Thai Quang is the Chairman of the Board of Directors
7.	Vũ Văn Nhật Thành		Phó Tổng giám đốc, Người phụ trách QTCT/Deputy General Director, Person in charge of company management							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
7.01	Nguyễn Thị Cẩm Tú		Vợ/Wife							
7.02	Võ Nguyễn Nhật Minh		Con đẻ/Child							
7.03	Võ Đặng Minh Châu		Con đẻ/Child							
7.04	Võ Lê Châu Phú		Con đẻ/Child							
7.05	Võ Công Hoàng		Cha đẻ/Father							
7.06	Đặng Thị Sơn		Mẹ đẻ/Mother							
7.07	Nguyễn Văn Biên		Cha vợ/Farther-in-law							
7.08	Nguyễn Thị Chon		Mẹ vợ/Mother-in-law							
7.09	Võ Thị Nhật Vỹ		Em ruột/Sister							
7.10	Nguyễn Hữu Danh		Em rể/Brother-in-law							
7.11	Võ Văn Nhật Đại		Em ruột/Brother							
7.12	Nguyễn Thu Trang		Em dâu/Sister-in-law							
7.13	Võ Văn Nhật Việt		Em ruột/Brother							
7.14	Lê Thị Thuý Duyên		Em dâu/Sister-in-law							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
7.15	Võ Đặng Nhật Nam		Em ruột/Brother							
7.16	Trần Ngọc Thảo		Em dâu/Sister-in-law							
7.17	Công ty Cổ phần Trữ mỗi Khử trùng		Tổ chức có liên quan/Related Party	0301669450	27/03/1999	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	2/29 Hàm Nghi, phường Sài Gòn, TP. HCM./2 29 Ham Nghi Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City.			Ông Võ Văn Nhật Thành là thành viên Hội đồng quản trị/Vo Van Nhat Thanh is a member of the Board of Directors
8.	Cao Minh Kiệt		Phó Tổng giám đốc/Deputy General Director					2.979	0,012 %	
8.01	Huỳnh Kim Hương		Vợ/Wife							
8.02	Cao Huỳnh Uyên My		Con đẻ/Child							
8.03	Cao Minh Khôi		Con đẻ/Child							
8.04	Cao Dầy		Cha đẻ/Father							
8.05	Tổng Thị Xuân		Mẹ đẻ/Mother							
8.06	Huỳnh Văn Luân		Cha vợ/Farther-in-law							
8.07	Lê Thị Kiềm		Mẹ vợ/Mother-in-law							
8.08	Cao Thanh Quang		Em ruột/Brother							
8.09	Đỗ Thị Phước		Em dâu/Sister-in-law							
8.10	Cao Thị Tâm		Em ruột/Sister							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>NSH No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue NSH</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8.11	Nguyễn Văn Hùng		Em rể// <i>Brother-in-law</i>							
9.	Nguyễn Xuân Khánh		Trưởng BKS// <i>Head of Supervisory Board</i>					8.310	0,03%	
9.01	Nguyễn Xuân Quyền		Cha đẻ// <i>Father</i>							
9.02	Ngô Thị Ty		Mẹ đẻ// <i>Mother</i>							
9.03	Huỳnh Thị Tú Lệ		Vợ// <i>Wife</i>							
9.04	Nguyễn Huỳnh Anh Tú		Con đẻ// <i>Child</i>							
9.05	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi		Con đẻ// <i>Child</i>							
9.06	Nguyễn Thị Lọc		Em ruột// <i>Sister</i>							
9.07	Nguyễn Thị Xuân		Em ruột// <i>Sister</i>							
9.08	Nguyễn Thị Lan		Em ruột// <i>Sister</i>							
9.09	Nguyễn Xuân Hoàng		Em ruột// <i>Brother</i>							
9.10	Huỳnh Thanh Liêm		Bố vợ// <i>Farther-in-law</i>							
9.11	Lý Thị Hoàn		Mẹ vợ// <i>Mother-in-law</i>							
9.12	Nguyễn Hưng Việt		Em rể// <i>Brother-in-law</i>							
9.13	Nguyễn Xuân Chiến		Em rể// <i>Brother-in-law</i>							

St No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH <i>NSH No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue NSH</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9.14	Trần Văn Tinh		Em rể// <i>Brother-in-law</i>							
9.15	Võ Thị Ngọc Sương		Em dâu// <i>Sister-in-law</i>							
10.	Đặng Thị Hà		Thành viên BKS/ <i>Supervisor</i>							
10.01	Đặng Văn Diệp		Bố đẻ// <i>Father</i>							
10.02	Phan Thị Thi		Mẹ đẻ// <i>Mother</i>							
10.03	Nguyễn Đình Ưông		Bố chồng// <i>Farther-in-law</i>							
10.04	Đỗ Thị Tuệ		Mẹ chồng// <i>Mother-in-law</i>							
10.05	Nguyễn Đình Hải		Chồng// <i>Husband</i>							
10.06	Đặng Văn Giang		Anh ruột // <i>Brother</i>							
10.07	Bùi Thị Nhái		Chị dâu// <i>Sister-in-law</i>							
10.08	Đặng Thị Len		Em ruột// <i>Sister</i>							
10.09	Phan Văn Vũ		Em rể// <i>Brother-in-law</i>							
10.10	Nguyễn Đình Tiến Anh		Con đẻ// <i>Child</i>							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
10.11	Nguyễn Minh Huyền		Con đẻ/Child							
11.	Nguyễn Thị Thanh Thảo		Thành viên BKS/Supervisor							
11.01	Phạm Hữu Hiếu		Chồng/Husband							
11.02	Phạm Hữu Đức Anh		Con đẻ/Child							
11.03	Phạm Thị Bảo An		Con đẻ/Child							
11.04	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		Mẹ đẻ/Mother							
11.05	Nguyễn Văn Dân		Bố đẻ/Father							
11.06	Nguyễn Mạnh Thắng		Em trai/Brother							
11.07	Phạm Hữu Bằng		Bố chồng/Farther-in-law							
11.08	Đặng Thị Thu		Mẹ chồng/Mother-in-law							
12.	Thái Nguyên Luật		Kế toán trưởng/Chief Accountant					1.568	0,01%	
12.01	Công ty Cổ phần Trừ mối Khử trùng/Termite Control and Fumigation JSC		Tổ chức có liên quan/Related Party	0301669450	27/03/1999	Sở KH&ĐT TP.HCM/ Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City	2/29 Hẻm Nghi, phường Sài Gòn, TP. HCM./2 29 Ham Nghi Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City.			Ông Thái Nguyên Luật là Trưởng BKS/Thai Nguyen Luat is the Head of Supervisory Board

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
12.02	Nguyễn Thị Dạ Thảo		Vợ/Wife							
12.03	Thái Nguyên Thảo Nhi		Con đẻ/Child							
12.04	Thái Nguyên Linh		Con đẻ/Child							
12.05	Thái Nguyên Luân		Anh ruột/Brother							
12.06	Thái Nguyên Liên Chi		Em ruột/Sister							
12.07	Thái Nguyên Lân		Cha đẻ/Father							
12.08	Nguyễn Thị Hoài Vinh		Mẹ đẻ/Mother							
12.09	Nguyễn Văn Giỏi		Cha vợ/Farther-in-law							
12.10	Võ Thị Tuấn		Mẹ vợ/Mother-in-law							
12.11	Nguyễn Thị Minh Châu		Chị dâu/Sister-in-law							
12.12	Trần Hữu Đức		Em rể/Brother-in-law							
13.	Nguyễn Thị Thu Hoài		Người phụ trách QTCT/Person in charge of company management					5.488	0,02%	
13.01	Nguyễn Văn Dũng		Chồng/Husband							
13.02	Nguyễn Thảo Nguyên		Con đẻ/Child							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH NSH No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue NSH	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
13.03	Nguyễn Minh Nhật		Con đẻ/Child							
13.04	Nguyễn Đình Chính		Cha đẻ/Father							
13.05	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ đẻ/Mother							
13.06	Nguyễn Văn Đào		Cha chồng/Farther-in-law							
13.07	Nguyễn Thị Sao		Mẹ chồng/Mother-in-law							
13.08	Nguyễn Thanh Hai		Anh ruột/Brother							
13.09	Nguyễn Thị Hằng		Chị dâu/Sister-in-law							
13.10	Nguyễn Chính Huân		Anh ruột/Brother							
13.11	Trần Thị Nga		Chị dâu/Sister-in-law							